**BÀI TẬP NGỮ VĂN 6**

**Câu 1:** Tìm các phó từ có trong đoạn văn sau:

*Chẳng bao lâu, tôi đã trở thành một chàng dế thanh niên cường tráng. Đôi càng tôi mẫm bóng. Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứ cứng dần và nhọn hoắt.*

**Câu 2:** Điền tập hợp từ chứa hình ảnh so sánh trong các câu sau vào mô hình phép so sánh:

*a. Ngôi nhà như trẻ nhỏ*

*Lớn lên với trời xanh.*

*b. Công cha như núi Thái Sơn*

*Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.*

*c. Cái chàng Dế Choắt, người gầy gò và dài lêu nghêu như một gã nghiện thuốc phiện.*

*d. Càng đổ dần về hướng mũi Cà Mau thì sông ngòi, kênh rạch càng bủa giăng chi chít như mạng nhện.*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Vế A  (Sự vật được so sánh) | Phương diện  so sánh | Từ so sánh | Vế B  (Sự vật dung để so sánh) |
|  |  |  |  |

**Câu 3:** Viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về nhân vật Dế Mèn trong văn bản *“Bài học đường đời đầu tiên”* (trích “*Dế Mèn phiêu lưu kí”* - Tô Hoài), trong đó có sửa dụng ít nhất một hình ảnh so sánh (gạch chân dưới hình ảnh so sánh đó)

**Câu 4:** Viết một đoạn văn (7-10 câu) tả khuôn mặt người mẹ thân yêu, trong đó sử dụng ít nhất hai phó từ (gạch chân các phó từ đó).

-------------------------------------------------------------------------------------------------------

**ÔN TẬP VỀ TỤC NGỮ**

**Câu 1: Cho các câu tục ngữ:**

*a, Thương người như thể thương thân.*

*b, Một mặt người bằng mười mặt của*

*c, Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa*

*d, Tháng bảy kiến bò chỉ lo lại lụt*

*e, Ráng mỡ gà, có nhà thì giữ*

*g, Nhất canh trì, nhị canh viên, tam canh điền*

**Hãy chọn những câu tục ngữ thích hợp thể hiện các nội dung sau:**

1. Kinh nghiệm dự đoán lụt.

………………………………………………………………………………………

b.Nhấn mạnh thứ tự, giá trị kinh tế của các nghề nông nghiệp:

………………….……………………………………………………………………

c.Bài học về lòng nhân ái:

………………………………………………………………………………………

**Câu 2: Trình bày nội dung và vận dụng của các câu tục ngữ sau:**

1. ***Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa.***

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

1. ***Một mặt người bằng mười mặt của.***

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

1. **Không thầy đố mày làm nên,**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

1. Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống .

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 3:**

a: Sưu tầm 10 câu tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất.

b: Sưu tầm 10 câu tục ngữ về con người và xã hội.

**BÀI TẬP VỀ CÂU RÚT GỌN**

Câu 1: Viết một đoạn văn ngắn từ 7 đén 10 câu, chọn một trong các chủ đề sau (**quê hương, tình bạn, thầy cô, mái trường)** có sử dụng ít nhất 1 câu rút gọn. Gạch chân chỉ rõ.

Câu 2: Viết một đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về câu tục ngữ “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” có sử dụng rút gọn câu.

**BÀI TẬP VỀ VĂN NGHỊ LUẬN**

Câu 1: Em hãy viết một đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em qua câu tục ngữ : “Thương người như thể thương thân”. Hãy chỉ rõ ở đoạn văn đó hệ thống luận điểm, luận cứ (lí lẽ và dẫn chứng).

**BÀI TẬP NGỮ VĂN 8**

**I.Văn học**

**A. Ông đồ :**

**Câu 1 *:*** Phân tích hình ảnh ông đồ ngồi viết chữ nho ngày Tết trong khổ thơ đầu và hình ảnh của chính ông ở khổ thơ 3,4. Hãy so sánh để làm rõ sự khác nhau giữa hai hình ảnh đó ?

**Câu 2** : Tâm tư của nhà thơ Vũ Đình Liên thể hiện qua bài thơ như thế nào ?

**B. Nhớ rừng :**

**Câu 1** : Phân tích đoạn cuối của bài thơ *Nhớ rừng*

**Câu 2 *:*** *Đọc đôi bài, nhất là bài “Nhớ rừng”, ta tưởng chừng thấy chữ bị xô đẩy bị dằn vặt bởi một sức mạnh phi thường. Thế Lữ như một viên tướng điều khiển đội quân Việt ngữ bằng những mệnh lệnh không thể cưỡng lại*. ( Hoài Thanh )

Hãy chứng minh ý kiến trên qua bài thơ Nhớ rừng ( Thế Lữ)

**II. Tiếng việt**

**Câu 1 : Xác định câu nghi vấn trong những câu dưới đây. Những đặc điểm hình thức nào cho biết đó là câu nghi vấn** ?

1. Gặp một đám trẻ chăn trâu đang chơi trên bờ đầm, anh ghé lại hỏi : “Vịt của ai đó?” ( Truyện cười *Làm theo lời vợ dặn*)
2. “*Lơ thơ cồn nhỏ gió đìu hiu*

*Đâu tiếng làng xa vãn chợ chiều*” ( Huy Cận)

1. Nó thấy một mình ông ngoại đứng giữa sân thì nó hỏi rằng :

* Cha tôi đi đâu rồi ông ngoại ? ( Hồ Biểu Chánh)

1. *Non cao đã biết hay chưa*

*Nước đi ra bể lại mưa về nguồn* ( Tản Đà )

**Câu 2 : Biến đổi các câu trần thuật sau thành câu nghi vấn ?**

1. Hoa và Lan đi xem phim.
2. Câu thơ này là của Nguyễn Khuyến.
3. Em nói thật
4. Bạn ăn trưa rồi.

**III. Tập làm văn :**

Thuyết minh cách làm một món ăn đặc sản của địa phương em.

**ÔN LUYỆN NGỮ VĂN 9 (LẦN 2)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phân Môn** | **Nội dung** | **Bài tập** |
| **Văn học** | Ôn lại kiến thức các văn bản sau đây:  **\* Thơ**  - Truyện Kiều (3 đoạn trích)  - Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga  - Đồng chí  - Bài thơ về tiểu đội xe không kính  - Đoàn thuyền đánh cá  - Bếp lửa  - Ánh trăng  \*Truyện  - Chuyện người con gái Nam Xương  - Hoàng Lê nhất thống chí  - Làng  - Lặng lẽ Sapa  - Chiếc lược ngà | **Câu 1**: Chia bố cục và nêu nội dung, nghệ thuật chính của các bài thơ (đoạn thơ) sau:  - Ba đoạn trích *Truyện Kiều*,  - Đồng chí,  - Bài thơ về tiểu đội xe không kính,  - Đoàn thuyền đánh cá,  - Bếp lửa,  - Ánh trăng.  **Câu 2**: Tóm tắt ngắn gọn các văn bản truyện sau:  - Chuyện người con gái Nam Xương,  - Làng,  - Lặng lẽ Sapa,  - Chiếc lược ngà.  **Câu 3**: Nêu tình huống và tác dụng của tình huống truyện  - Làng,  - Lặng lẽ Sapa,  - Chiếc lược ngà. |
| **Tiếng Việt** | Ôn lại kiến thức các bài học trong học kì I:  - Các phương châm hội thoại  - Xưng hô trong hội thoại  - Cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp  - Sự phát triển của từ vựng  - Thuật ngữ  - Trau dồi vốn từ | **Câu 1**: Nêu nội dung năm phương châm hội thoại đã học? Với mỗi phương châm em hãy cho các ví dụ thích hợp.  **Câu 2**: Cho câu nói sau của thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc:  *Chống dịch như chống giặc*  Em hãy dẫn lại câu nói trên theo hai cách: trực tiếp và gián tiếp  **Câu 3**: Trong những câu sau, từ in đậm nào được dùng theo nghĩa gốc, từ nào được dùng theo nghĩa chuyển. Nêu phương thức chuyển nghĩa?  a. ***Đầu*** súng trăng treo.  b. Anh ở ***đầu*** sông, em cuối sông.  c. Trong kinh doanh, hơn thua nhau ở cái ***đầu.***  d. Anh trai tôi cao hơn tôi một cái ***đầu***.  e. Kề ***vai*** sát cánh  f. Áo anh rách ***vai***  g. Đến lúc chia tay, mang ba lô lên ***vai***, anh Sáu mới đưa mắt nhìn con.  **Câu 4:***.*Chữa lỗi dùng từ trong những câu sau:  a. Chúng ta cần sinh động giải quyết vấn đề.  b. Vùng này còn nhiều thủ tục lạc hậu.  c. Tôi đã tận mắt chứng nhận tai nạn xảy ra trước cổng trường.  d. Việc làm của ông ấy khiến chúng tôi rất cảm xúc. |
| **Tập làm văn** |  | **Câu 1**: Viết đoạn văn (hoặc bài văn ngắn) nêu cảm nhận của em về các đoạn thơ sau:  a. *Kiều càng sắc sảo mặn mà*  *So bề tài sắc lại là phần hơn*  *Làn thu thủy, nét xuân sơn*  *Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh*  **(Chị em Thúy Kiều)**  b. *Ta hát bài ca gọi cá vào*  *Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao*  *Biển cho ta cá như lòng mẹ*  *Nuôi lớn đời ta tự thưở nào*.  **(Đoàn thuyền đánh cá)**  c. *Trăng cứ tròn vành vạnh*  *Kể chi người vô tình*  *Ánh trăng im phăng phắc*  *Đủ cho ta giật mình*  **(Ánh trăng)**  **Câu 2**: Cảm nhận về lối sống tình nghĩa thủy chung qua các khổ thơ sau:  *Giờ cháu đã đi xa. Có ngọn khói trăm tàu*  *Có lửa trăm nhà, niềm vui trăm ngả*  *Nhưng vẫn chẳng lúc nào quên nhắc nhở:*  *Sớm mai này bà nhóm bếp lên chưa?...*  **( Bếp lửa - Bằng Việt)**  *Trăng cứ tròn vành vạnh*  *Kể chi người vô tình*  *Ánh trăng im phăng phắc*  *Đủ cho ta giật mình*  **(Ánh trăng - Nguyễn Duy)**  **Câu 3:** Cảm nhận của em về tình đồng chí, đồng đội qua các khổ thơ sau:  *Quê hương anh nước mặn, đồng chua*  *Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá*  *Anh với tôi đôi người xa lạ*  *Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau*  *Súng bên súng, đầu sát bên đầu*  *Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỉ*  *Đồng chí!*  **(Đồng chí - Chính Hữu)**  *Những chiếc xe từ trong bom rơi*  *Đã về đây họp thành tiểu đội*  *Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới*  *Bắt tay qua cửa kính vỡ rôi*  *Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời*  *Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy*  *Võng mắc chông chênh đường xe chạy*  *Lại đi, lại đi trời xanh thêm.*  **(Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật)** |